

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 23 - 06 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn, tranh  
chấp nuôi con.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Thị Đông Cúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Dũng.

2. Ông Nguyễn Văn Sĩ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Kim Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 06 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 05 năm 2021, về việc: “Tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** chị Huỳnh Thị H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

**- Bị đơn:** anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Tại đơn xin ly hôn ngày 04/05/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị H trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị H và anh P sống chung như vợ chồng từ năm 2009, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Thời gian đầu sống rất hạnh phúc, thời

gian gần đây thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, anh chị đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng đến nay không có kết quả, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn lại được. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh P.

- Về con chung: Trong thời gian sống chung, chị H và anh P có một con chung Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 28/3/2010. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, hiện nay con chung đang sống với chị H. Chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Tại bản khai ngày 12/05/2021 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:**

- Về hôn nhân: Anh P thống nhất với chị H về quá trình chung sống như chị H trình bày. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh P, anh cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu chị H.

- Về con chung: Trong thời gian sống chung, anh P và chị H có một con chung như chị H trình bày. Sau khi ly hôn anh P đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, hiện nay con chung đang sống với chị H. Anh P không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh P. Về con chung chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, anh P không cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu và khẳng định đã xuất trình đầy đủ các chứng cứ cho Tòa án xem xét giải quyết vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H có đơn xin ly hôn với anh P, trú tại: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Chị H và anh P có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa hôm nay do bận việc làm ăn không thể đến tòa theo các lần triệu tập. Xét đơn yêu cầu vắng mặt của các đương sự là phù hợp quy định. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H có đơn xin ly hôn với anh P, con chung yêu cầu được nuôi, tài sản chung không tranh chấp, nợ chung không có nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là: “ Tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[3] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân Hội đồng xét xử xét thấy: Chị H và anh P sống chung như vợ chồng từ năm 2009, anh chị có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nhưng quá trình chung sống với nhau một thời gian dài mà không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ theo quy định pháp luật giữa anh chị. Do đó căn cứ vào các Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh P.

Về con chung: Trong thời gian sống chung, chị H và anh P có 01 con chung tên Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 28/3/2010, hiện nay đang sống với chị H. Chị H và anh P thỏa thuận thống nhất giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, hơn nữa cháu Như N cũng có nguyện vọng được sống với mẹ. Vì vậy công nhận sự thỏa thuận nuôi con giữa anh chị, chị H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại buổi hòa giải chị H không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Tại buổi hòa giải chị H và anh P khẳng định không tranh chấp tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp tài sản chung giữa chị H và anh P sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

Về nợ chung: Tại buổi hòa giải chị H và anh P khẳng định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp nợ chung giữa chị H và anh P sẽ giải quyết bằng vụ kiện khác.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nội dung và diễn biến của vụ án nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147- BLTTDS, Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- Anh P không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 - của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1/- Về quan hệ hôn nhân:

- Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Văn P.

2/- Về quan hệ con chung:

- Công nhận sự thỏa thuận nuôi con chung giữa chị Huỳnh Thị H và anh Nguyễn Văn P.

- Chị Huỳnh Thị H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thị Như N, sinh ngày 28/3/2010, hiện cháu Như N đang sống chung với chị H.

- Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết.

4/- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

5/- Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

6/- Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị H chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông theo biên lai số: BI/2019/0016106 ngày 12/05/2021. Như vậy chị H đã nộp đủ.

- Anh Nguyễn Văn P không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Thị Đông Cúc**

***Nơi nhận:***

- TAND T.Đồng Tháp;
- VKSND H.Tam Nông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Thị Đông Cúc**

